

Bản án số: 114/2020/HS-ST  
Ngày: 25/8/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Toàn

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Thanh.  
2. Bà Đỗ Thị Hồng Khánh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Lê Phương Thùy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2020/TLST-HS ngày 29/7/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2020/QĐXXST-HS ngày 11/8/2020 đối với bị cáo:

**Dư Ngọc Y** (tên gọi khác: không), sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Thanh Cao, xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dư Đức B (đã chết) và bà Lưu Thị Th; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2020 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*\* Người chứng kiến:*

1. Anh Trần Đức Dương, sinh năm 1991; trú tại: xóm Thanh Xuyên 4, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Ông Đỗ Trọng Sỹ, sinh năm 1963; trú tại: xóm Thanh Tân, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy, nên khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 5/5/2020, Dư Ngọc Y bắt xe khách từ nhà ở xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đến khu vực xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Yên đi bộ đến trước ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín nằm bên phải hành lang đường quốc lộ 3 cũ hướng Hà Nội đi Thái Nguyên (Y không biết ngôi nhà trên là của ai), Y cầm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đưa qua khe cửa nhỏ sát nền gạch thì có người bên trong cầm tiền và đưa ra ngoài cho Y 02 (hai) gói ma túy được gói bằng gói giấy màu hồng, trắng, Y cầm 02 gói ma túy trong tay trái đi bộ ra hành lang đường để đi về thì bị Tổ công tác Công an xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng là 02 gói ma túy Y vừa mua. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo quy định.

Hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành cân trọng lượng không bì tại Phòng PC09 - Công an tỉnh Thái Nguyên xác định tổng trọng lượng (khối lượng) 02 gói nghi là ma túy thu giữ của Dư Ngọc Y khi bắt quả tang là **0,223** gam (đã trừ bì) (tiếp tục niêm phong ký hiệu M gửi giám định).

Tại Kết luận giám định số 625/KLGD ngày 12/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,223 gam.

*Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:* 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi hoàn trả 0,212 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSPY ngày 28/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dư Ngọc Y về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dư Ngọc Y phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Dư Ngọc Y mức án từ **24 - 30** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ còn lại sau giám định của bị cáo và vỏ bao gói kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và

được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận nội dung truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến. Xét việc những người chứng kiến vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai của họ nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 05/5/2020 tại xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Dư Ngọc Y đã có hành vi tàng trữ trái phép **0,223 gam Heroine** mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của bị cáo Dư Ngọc Yên đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng số 118/CT-VKSPY ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dư Ngọc yên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 249 quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*c) Heroine ..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....*

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà lao động, do không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội, trái lại do đua đòi mắc nghiện ma túy đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện đã lâu nên cần buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo xét thấy là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi cũng như nhân thân bị của bị cáo nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo và các bao bì kèm theo còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine, Y khai mua tại một ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín nằm ở phía bên phải hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Hà Nội đi Thái Nguyên, thuộc xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, Phổ Yên nhưng Y không biết ngôi nhà đó là của ai, khi mua Y không nhìn thấy người bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh xử lý sau.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Dư Ngọc Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**1.** Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Dư Ngọc Y **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Dư Ngọc Y 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**2.** Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**3.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi hoàn trả 0,212 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 30/7/2020).*

**4.** Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dư Ngọc Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

**5.** Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Dư Ngọc Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên,.
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Toàn**